

Số: 119/2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Q** (viết tắt V2), địa chỉ: Tầng A, tầng B, Tòa nhà S, Số A đường P, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh nay là phường S, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T – Giám đốc Khối mạng lưới kinh doanh Ngân hàng bán lẻ; ông Lê Việt T1 – Giám đốc THN TT và X.

Người nhận ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Hoàng P; bà Nguyễn Thị Hoài H, bà Nguyễn Thị Thanh V1, ông Bùi Minh T2 - Cán bộ ngân hàng TMCP Q

Bị đơn: Ông **Hồ Văn T3**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường Minh Hưng, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Hồ Văn T3 phải thanh toán cho ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 07/11/2025 theo hợp đồng tín dụng số 8057405.20 ngày 06/8/2020 và hợp đồng tín dụng số 7467822.23 ngày 04/10/2023 là: 274.439.362 đồng (hai trăm bảy mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn ba trăm sáu mươi hai đồng) trong đó:

Số tiền nợ tại Hợp đồng tín dụng số 8057405.20 ngày 06/8/2020: Số tiền nợ gốc: 168.134.000 đồng; lãi trong hạn: 12.708.433 đồng; lãi quá hạn: 19.182.083 đồng.

Số tiền nợ tại Hợp đồng tín dụng số 7467822.23 ngày 04/10/2023: Số tiền nợ gốc: 52.781.665 đồng; lãi trong hạn: 13.936.464 đồng; lãi quá hạn: 7.696.717 đồng.

Thời gian và phương thức thanh toán: Ngày 07/12/2025 ông Hồ Văn T3 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)

Ngày 07/01/2026 ông Hồ Văn T3 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ còn lại (bao gồm tiền lãi phát sinh tính đến ngày thanh toán nợ).

Trường hợp ông T3 vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ đợt thanh toán ngày 07/12/2025 nói trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu ông T3 thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại tính từ ngày vi phạm.

2.2. Ông Hồ Văn T3 phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/11/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 8057405.20 ngày 06/8/2020 và hợp đồng tín dụng số 7467822.23 ngày 04/10/2023

2.3. Trường hợp ông Hồ Văn T3 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, số loại Vios G, màu đỏ biển số 93A-211.98, số khung RL4B23F35L5091958, số máy, 2NRX605825 theo hợp đồng thế chấp số 4595298.20 ngày 06/8/2020. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán khoản nợ của ông T3 đối với ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì ông Hồ Văn T3 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn T3 phải chịu 6.860.984 đồng. Ngân Hàng Thương mại cổ phần Q được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.662.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003337 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi

nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND Khu vực 10-Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 10, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Văn Vân

-